

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN VÀ THUÊ ĐẤT**  
**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010; Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 30/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực thực thi chính sách, pháp luật về khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BTNMT ngày 29/11/2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Công văn số 598/CV-HĐND ngày 31/12/2015 của HĐND tỉnh về việc đồng ý chuyển mục đích sử dụng đất từ đất rừng phòng hộ sang đất khai thác khoáng sản đối với Công ty cổ phần Vận tải thủy bộ và Thương mại Hương Xuân tại mỏ đất san lấp và tận thu đất giàu silic làm phụ gia xi măng phường Bắc Sơn, thị xã Bim Sơn;

Căn cứ Quyết định số 2169/QĐ-UBND ngày 23/6/2016 của UBND tỉnh phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đất san lấp và thu hồi khoáng sản đi kèm (đất giàu silic làm phụ gia xi măng) tại phường Bắc Sơn, thị xã Bim Sơn”;

Căn cứ Quyết định số 5116/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh phê duyệt Phương án cải tạo, phục hồi môi trường Dự án đầu tư khai thác mỏ đất san lấp và tận thu đất giàu silic làm phụ gia xi măng tại phường Bắc Sơn, thị xã Bim Sơn của Công ty cổ phần Vận tải thủy bộ và Thương mại Hương Xuân;

Xét Đơn và hồ sơ của Công ty cổ phần Vận tải thủy bộ và Thương mại Hương Xuân đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản và thuê đất tại mỏ đất

san lấp và tận thu đất giàu silic làm phụ gia xi măng phường Bắc Sơn, thị xã Bím Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa tại Tờ trình số 172/TTr-STNMT ngày 10/02/2017,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép Công ty cổ phần Vận tải thủy bộ và Thương mại Hương Xuân được khai thác khoáng sản và thuê đất tại mỏ đất san lấp và tận thu đất giàu silic làm phụ gia xi măng Phường Bắc Sơn, thị xã Bím Sơn, cụ thể như sau:

**1. Về khoáng sản:**

- Diện tích mỏ: 50.000 m<sup>2</sup> được giới hạn bởi các điểm góc từ 1 đến 6;
- Mục đích sử dụng khoáng sản: Làm vật liệu san lấp và phụ gia xi măng;
- Trữ lượng khoáng sản:
  - + Trữ lượng địa chất: 420.107 m<sup>3</sup>; trong đó, đất san lấp là 344.584 m<sup>3</sup>, đất giàu silic làm phụ gia xi măng là 75.523 m<sup>3</sup> (tương đương 137.074 tấn);
  - + Trữ lượng được khai thác: 387.277 m<sup>3</sup>; trong đó, đất san lấp là 317.656 m<sup>3</sup>, đất giàu silic làm phụ gia xi măng là 69.621 m<sup>3</sup> (tương đương 126.362 tấn);
- Thân khoáng: Dạng khối;
- Công suất khai thác: 26.000 m<sup>3</sup>/năm;
- Mức sâu khai thác: Từ cos +60 m đến cos +107 m;
- Phương pháp khai thác: Lộ thiên;
- Thời hạn khai thác: 15 năm, kể từ ngày ký Giấy phép; trong đó, thời gian xây dựng cơ bản mỏ là 02 tháng;
- Lệ phí cấp Giấy phép: 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

**2. Về đất đai:**

- Thu hồi và chuyển mục đích sử dụng 50.000 m<sup>2</sup> đất rừng phòng hộ của Công ty cổ phần giống gia súc Thanh Ninh tại phường Bắc Sơn, thị xã Bím Sơn sang đất khai thác khoáng sản;
- Cho phép Công ty cổ phần Vận tải thủy bộ và Thương mại Hương Xuân thuê 50.000 m<sup>2</sup> đất tại phường Bắc Sơn, thị xã Bím Sơn để sử dụng vào mục đích khai thác khoáng sản;
- Loại đất: Đất rừng phòng hộ do Công ty cổ phần giống gia súc Thanh Ninh quản lý (khoản thầu cho 04 hộ gia đình). Hiện tại, Công ty cổ phần Vận tải thủy bộ và Thương mại Hương Xuân đã bồi thường GPMB và được UBND thị xã Bím Sơn xác nhận;

- Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo trích lục Bản đồ số 10/TLBD do Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất - Sở Tài nguyên và Môi trường lập ngày 09/01/2017;

- Hình thức sử dụng: Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm;

- Phí thẩm định hồ sơ thuê đất: 1.000.000 đồng;

- Thời hạn thuê đất: 15 năm, kể từ ngày ký Giấy phép.

**Điều 2. Công ty cổ phần Vận tải thủy bộ và Thương mại Hương Xuân có trách nhiệm:**

1. Nộp tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường; lệ phí cấp giấy phép khai thác khoáng sản và các khoản phí, lệ phí có liên quan theo quy định hiện hành;

2. Ký hợp đồng thuê đất với Sở Tài nguyên và Môi trường;

3. Tiến hành hoạt động khai thác mỏ theo đúng tọa độ, diện tích, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 của Giấy phép này;

4. Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định; cắm mốc giới khu vực được phép khai thác và báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, giám sát;

5. Thực hiện đầy đủ nội dung Phương án cải tạo, phục hồi môi trường, Kế hoạch bảo vệ môi trường của Dự án đầu tư khai thác mỏ đã được phê duyệt, xác nhận. Quản lý, sử dụng các sản phẩm khai thác, chế biến theo đúng quy định của pháp luật hiện hành;

6. Trong quá trình khai thác, phải thực hiện đúng và đầy đủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình mỏ; phải có các biện pháp phòng, chống các sự cố, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan trong khai thác mỏ. Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

7. Thường xuyên thực hiện việc kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật;

Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện việc đóng cửa mỏ; phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác; báo cáo định kỳ trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

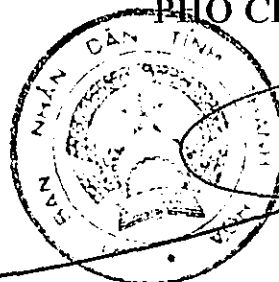
**Điều 3.** Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hoạt động khai thác mỏ đất san lấp và tận thu đất giàu silic làm phụ gia xi măng theo Giấy phép này, Công ty cổ phần Vận tải thủy bộ và Thương mại Hương Xuân chỉ được phép tiến hành khai thác sau khi đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa hồ sơ thiết kế mỏ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày hoạt động sản xuất kinh doanh, kế hoạch khai thác, chế biến tại cơ quan chức năng của nhà nước theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Tổng Cục ĐC&KS Việt Nam;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Công ty CP VTTB&TM Hương Xuân;
- Các Sở: Xây dựng, TN&MT (05b);
- UBND thị xã Bim Sơn;
- UBND Phường Bắc Sơn ;
- Lưu: VT, CN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đức Quyền**

Giấy phép khai thác khoáng sản này đã được đăng ký  
nhà nước tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa

Số đăng ký: ..... ĐK/KT

Thanh Hóa, ngày ..... tháng .... năm 2017

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Minh Châu**



ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HÓA

Phụ lục số: 01

**TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC MỎ ĐẤT SAN LẤP VÀ TẬN THU ĐẤT  
GIÀU SILIC LÀM PGXM TẠI PHƯỜNG BẮC SƠN, THỊ XÃ BỈM SƠN**

*(Phụ lục kèm theo Giấy phép khai thác khoáng sản số: 72 /GP-UBND  
ngày 16 tháng 02 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)*

| Diện tích<br>mỏ       | Điểm<br>góc | Hệ tọa độ VN-2000                         |           |
|-----------------------|-------------|-------------------------------------------|-----------|
|                       |             | Kinh tuyến trục $105^0$ , múi chiếu $3^0$ |           |
| 50.000 m <sup>2</sup> | 1           | 2225698.00                                | 589031.00 |
|                       | 2           | 2225792.00                                | 589048.00 |
|                       | 3           | 2225961.10                                | 589192.45 |
|                       | 4           | 2225927.23                                | 589329.07 |
|                       | 5           | 2225812.00                                | 589315.00 |
|                       | 6           | 2225698.00                                | 589178.04 |